

Bản án số: 140/2021/HSST  
Ngày 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lương Văn Duôi.

2. Bà Lương Thị Tươi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2021/TLST-HS ngày 23/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2021/QĐXXST-HS ngày 08/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST-HS ngày 21/9/2021 đối với bị cáo:

Bạc Cẩm H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1976 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã Cy, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạc Cẩm Q (đã chết) và bà: Lò Thị B (đã chết); bị cáo có vợ là Lò Thị Hồng (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 1999; Không tiền án; Có 01 tiền sự: tại Quyết định số 60/QĐ-TA ngày 22/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến nay, có mặt.

**\* Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn Đ; nơi cư trú: Tiểu khu 8, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2. ĐL, tỉnh Sơn La; **Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Tạ A – Giám đốc; Người được ủy quyền:** Ông Trần Tuấn A – Phó Giám đốc (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2021), có mặt.

3. Công ty Cổ phần V; Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thanh B – Giám đốc, vắng mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Văn H, sinh năm 1966; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

3. Chị Bạc Thị C, sinh năm 1995, nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

4. ĐL, tỉnh Sơn La; Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tuấn Anh – Phó Giám đốc, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ sáng 04/06/2021, Bạc Cầm H đi bộ một mình từ bản Thôm, xã T, huyện T đến công viên Thuận Châu để tìm trộm tài sản. Khi đi bộ qua khu vực đường ven hồ công viên, Bạc Cầm H phát hiện thấy kho hàng của ông Nguyễn Văn Đ thuộc tiểu khu 8, thị trấn T không có trông coi, Bạc Cầm H trèo vào trong kho và phát hiện 01 chiếc máy hàn và 01 chiếc máy cắt kim loại nên đã nảy sinh ý định lấy trộm để bán. Do không thể lấy 02 chiếc máy cùng một lúc nên H lấy chiếc máy hàn trước, còn máy cắt Bạc Cầm H sẽ quay lại lấy sau, H lấy một chiếc bao tải dứa trong kho sau đó cho chiếc máy hàn vào trong bao tải rồi đưa lên trên cửa gỗ, H trèo qua cửa kho rồi vác bao tải đi bộ về nhà tại bản B, xã Cy, huyện T. Sáng ngày 05/6/2021, H mang chiếc máy hàn đến gửi tại nhà Bạc Cầm Phiêu, sinh năm 1978, trú tại bản B, xã Cy, huyện T. Khoảng 02 giờ sáng ngày 06/6/2021, Bạc Cầm H tiếp tục mang theo một chiếc bao tải đi bộ từ nhà ở bản B, xã Cy, huyện T đến nhà kho của ông Nguyễn Văn Đ. Bạc Cầm H thực hiện hành vi tương tự như lần trộm trước, trộm 01 chiếc máy cắt kim loại và đến sáng ngày 07/6/2021, Bạc Cầm H thuê xe của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Công viên huyện Thuận Châu mang chiếc máy cắt kim loại đi bán cho ông Ngô Văn H, sinh năm 1966, nơi cư trú: bản H, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La được tiền 120.000 đồng, số tiền này Bạc Cầm H đã mua ma túy sử dụng hết.

Ngày 08/6/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá tài sản gồm có 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita và 01 máy hàn điện một chiều nhãn hiệu VTIG.

Tại kết luận định giá tài sản số: 108/KL-HĐĐG ngày 09/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita, loại LS1030 mua và sử dụng năm 2018 có giá trị sử

dụng 500.000 đồng và 01 máy hàn điện một chiều nhãn hiệu VTIG - 200A, xuất xứ: Trung Quốc, sản xuất năm 2014; mua và sử dụng năm 2018 có giá trị: 1.600.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Bạc Cầm H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra Bạc Cầm H còn khai nhận thêm các vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

- Khoảng 02 giờ ngày 17/5/2021 khi Bạc Cầm H đang ở bản Thôm, xã T, huyện T thì gặp Cà Văn S, khi gặp S rủ H đi trộm dây cáp đồng tại trạm biến áp bản Thôm, xã T, huyện T, H đồng ý. Sau đó H cùng với S đi bộ đến trạm biến áp ở ruộng lúa thuộc khu vực bản Thôm, xã T, huyện T. S trèo lên trạm biến áp và dùng tay bẻ dây cáp đồng còn H đứng ở ven bờ ruộng cảnh giới. Một lúc sau, S bẻ được khoảng 3 đoạn dây cáp đồng rồi đưa cho H. H cầm và cùng S đi bộ dọc theo hướng đường Quốc lộ 6 tiếp tục tìm trộm dây cáp đồng tại trạm biến áp khác. Khi đi đến khu vực bản Thảm, xã Tông Lạnh thấy một trạm biến áp ở bên trái đường Quốc lộ 6A hướng Thuận Châu đi thành phố Sơn La. Sau đó, S trèo lên trạm biến áp để bẻ dây cáp đồng, còn H đứng ở dưới cảnh giới. S bẻ gãy được 03 đến 04 dây cáp đồng rồi vứt xuống cho H. H cầm lấy dây đồng rồi cùng S về ngủ tại hang thuộc khu vực bản Thôm, xã T, huyện T. Khi đến hang, H và S dùng dao của S để bóc vỏ dây. Sáng ngày hôm sau, H và S cùng nhau mang dây đồng đi bán tại cửa hàng sắt vụn của anh Lò Văn V, sinh năm 1982 ở bản B, xã T, huyện T. Khi đến cửa hàng H đứng ở ngoài ngõ đợi S, còn S cầm dây đồng bán cho chị Bạc Thị C, sinh năm 1995 (vợ của Lò Văn V) được số tiền 210.000 đồng. Sau đó, H và S đã sử dụng hết số tiền trên để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Chị Bạc Thị C sau khi mua dây đồng của Cà Văn S đã mang đến bán cho anh Nguyễn Minh H, sinh 1981, nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện T được số tiền 280.000 đồng.

Ngày 12/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá tài sản gồm: 8m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 (Tại trạm Chiềng Pắc 2, địa phận bản Thảm, xã T, huyện T); 8m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 (Tại trạm B, xã T, huyện T).

Tại kết luận định giá tài sản số: 153 ngày 15/7/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: - 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 trạm biến áp Chiềng Pắc 2 thuộc địa phận xã Tông Lạnh có giá: 980.064 đồng; 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 trạm biến áp bản Ba Nhất thuộc địa phận xã T có giá: 980.064 đồng.

- Vào ngày 20/5/2021 Bạc Cầm H gặp Cà Văn S tại bản T, xã T, Thuận Châu. Khi gặp S rủ H đi tìm trộm dây cáp đồng tại các trạm biến áp. H đồng ý đến khoảng 01 giờ ngày 21/5/2021 H cùng với S đi bộ từ bản Thôm, xã T, huyện T đến cầu bản H xã T, huyện Thuận Châu thì nhìn thấy một trạm biến áp ở dưới chân cầu. Lúc này, S đi xuống dưới cầu trèo lên Trạm biến áp để bẻ các dây cáp đồng, còn H đứng trên cầu đề cảnh giới cho S. Sau khi bẻ được

02 đến 03 đoạn dây cáp đồng thì S trèo xuống đưa cho H cầm dây cáp rồi cùng nhau tiếp tục đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 6B hướng đi vào Quỳnh Nhai. Khi H và S đi bộ đến khu vực bản S, xã T, huyện Thuận Châu thấy một trạm biến áp, S tiếp tục trèo để bẻ dây cáp còn H đứng ở dưới để cảnh giới. S bẻ được 03 đoạn dây cáp đồng rồi tiếp tục đưa cho H cầm. Sau đó H cùng S cầm số dây cáp đồng vừa trộm được về nhà bếp của S tại bản S, xã T, huyện Thuận Châu dùng dao của S mang theo bóc vỏ dây: Bóc vỏ dây cáp xong thì H và S ngủ tại nhà S. Đến sáng ngày 21/5/2021 H cùng với S mang số dây đồng vừa trộm cắp được bán tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1981 thuộc Thôn 3, xã T, huyện T bán được số tiền 480.000 đồng rồi H cùng với S đi vào bản Thôm, xã Thôn Mòn, huyện Thuận Châu sử dụng hết số tiền vừa bán dây đồng mua ma túy cùng nhau sử dụng.

Ngày 12/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá tài sản gồm: 8m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 (Tại trạm mỏ đá Sen To, địa phận bản S, xã T); 8m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 (Tại trạm bản Lào, xã T, huyện Thuận Châu).

Tại kết luận định giá tài sản số: 153 ngày 15/7/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 trạm biến áp Mỏ đá Sen To thuộc địa phận xã T có giá: 980.064 đồng. - 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện CV 1x50 trạm biến áp bản Lào, xã T có giá: 980.064 đồng.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 116/CT- VKS ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Bạc Cầm H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bạc Cầm H từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị hại ông Nguyễn Văn Đ; ĐL, tỉnh Sơn La và Công ty Cổ phần V; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn H, ĐL, tỉnh Sơn La, chị Bạc Thị C, anh Nguyễn Minh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho ĐL, tỉnh Sơn La: 4,2kg các loại dây đồng cũ.
- Trả cho Công ty Cổ phần V: 1,4kg các loại dây đồng cũ.
- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn Đ 01 chiếc máy cắt kim loại và 01 chiếc máy hàn.

Buộc bị cáo Bạc Cầm H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại ĐL, tỉnh Sơn La có ý kiến: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm rất lớn cho bản thân bị cáo và gây mất an toàn điện lưới, ảnh hưởng đời sống sinh hoạt khu dân cư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ĐL, tỉnh Sơn La không yêu cầu bị cáo bồi thường.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại ông Nguyễn Văn Đ, Công ty Cổ phần V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn H, anh Nguyễn Minh H, chị Bạc Thị C đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa; các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xét việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 3 Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 6/2021, Bạc Cầm H đã liên tiếp nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của

các bị hại. Cụ thể: Chiếm đoạt tài sản của ĐL, tỉnh Sơn La lần 1: 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện trị giá 980.064 đồng tại trạm biến áp B, xã T, huyện T; lần 2: 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện trị giá 980.064 đồng tại trạm biến áp Chiềng Pắc 2, Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, lần 3: 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện trị giá 980.064 đồng tại trạm biến áp bản Lào, xã T, huyện Thuận Châu; lần 4: chiếm đoạt của Công ty Cổ phần V 08m dây cáp đồng đơn bọc cách điện trị giá 980.064 đồng tại trạm biến áp Mỏ đá Sen To (thuê Điện lực Thuận Châu quản lý); Chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn Đ: lần 1: 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita, trị giá 500.000đ, lần 2: 01 máy hàn kim loại nhãn hiệu VTIG – 200A trị giá 1.600.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.020.256 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Đơn trình báo của bị hại ông Nguyễn Văn Đ; Báo cáo tổng hợp các trạm biến áp bị cắt trộm dây điện của ĐL; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ án; Biên bản truy tìm vật chứng; các Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật; Kết luận định giá tài sản số: 108/KL-HĐĐG ngày 09/06/2021; Kết luận định giá tài sản số: 153 ngày 15/7/2021; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 6/2021 bị cáo Bạc Cầm H liên tiếp 06 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, mỗi lần trị giá tài sản bị chiếm đoạt dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.020.256 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn lưới điện phục vụ sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của người dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú ra các hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bổ đề bị cáo là ông Bạc Cầm Quốc được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu: Không tiền án; Có 01 tiền sự: tại Quyết định số 60/QĐ-TA ngày 22/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn Đ; ĐL, tỉnh Sơn La và Công ty Cổ phần V; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn H, ĐL, tỉnh Sơn La, chị Bạc Thị C, anh Nguyễn Minh H không yêu cầu bị cáo bồi thường, xét đây là sự tự nguyện của các đương sự, cần chấp nhận, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[6] Đối với ông Ngô Văn H là người đã mua 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita do Bạc Cầm H mang đến bán, khi mua ông Ngô Văn H không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý Ngô Văn H về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với chị Bạc Thị C, anh Nguyễn Minh H là người đã mua dây đồng do Bạc Cầm H, Cà Văn S mang đến bán, do chị Bạc Thị C, anh Nguyễn Minh H không biết nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý Bạc Thị C, Nguyễn Minh H về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Bạc Cầm Phiêu là người đã cho Bạc Cầm H gửi 01 chiếc máy hàn tại gia đình mình, do Bạc Cầm Phiêu không biết đây là tài sản do Bạc Cầm H trộm cắp mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý Bạc Cầm Phiêu về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với người lái xe ôm ở khu vực Công viên huyện Thuận Châu Bạc Cầm H thuê chở H đi bán chiếc máy cắt tại bản H, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, H không biết họ tên, địa chỉ của này do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với các đối tượng Lò Văn Q, Cà Văn S theo Bạc Cầm H khai là những người tham gia trộm cắp tài sản tại các trạm biến áp của Điện lực Thuận Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng Lò Văn Q, Cà Văn S không có mặt tại nơi cư trú do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu tách ra, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita và 01 máy hàn điện một chiều nhãn hiệu VTIG, ngày 12/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại số

tài sản trên cho ông Nguyễn Văn Đ. Xét thấy: Đây là các tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ, việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn Đ là có căn cứ, cần chấp nhận, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 5,6 kg các loại dây đồng cũ là tài sản hợp pháp là ĐL, tỉnh Sơn La và Công ty Cổ phần V cần trả lại cho các bị hại, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Bạc Cầm H phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị hại ông Nguyễn Văn Đ; ĐL, tỉnh Sơn La và Công ty Cổ phần V; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn H, ĐL, tỉnh Sơn La, chị Bạc Thị C, anh Nguyễn Minh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho ĐL, tỉnh Sơn La: 24m dây đồng, tương ứng 4,2kg các loại dây đồng cũ.

- Trả cho Công ty Cổ phần V: 8m dây đồng, tương ứng 1,4kg các loại dây đồng cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Makita và 01 máy hàn điện một chiều nhãn hiệu VTIG cho ông Nguyễn Văn Đ.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn,



giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bạc Cầm H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Bạc Cầm H, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Hà**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Hà**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Hà**